

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày: 03 /7/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Hạnh.

+ Bà Lâm Thị Hồng Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên- Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2019/ TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn Nh, sinh năm 1994; Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn TĐ, xã PĐ, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Rắc Lây; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1970. Cùng ở thôn TĐ, xã PĐ, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; Bị cáo có hai người em nhỏ nhất sinh năm 2000; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại : Lư Thị Ng, sinh năm 1990 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lư Thị D, sinh năm 1956 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn TT, xã PT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng trong vụ án: Phan Văn Nam, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TH, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 07/10/2018, Lê Văn Nh điều khiển xe mô tô biển số 86B2-442.23, có dung tích 110cm³ do Nh đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô chở người quen đi từ nhà hàng tiệc cưới Tâm Thành thuộc thôn TT, xã HT, huyện BB đến thôn Tịnh Mỹ, xã PT, huyện BB. Sau đó Nh điều khiển xe từ thôn Tịnh Mỹ, xã PT, huyện BB về nhà Nh ở thôn TĐ, xã PĐ, huyện BB, Nh điều khiển xe chạy ngược chiều trên làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ thuộc phần đường dành cho phương tiện giao thông lưu thông theo hướng Phan Rang đi Phan Thiết để nhanh về nhà. Nh chạy được khoảng 1km đến km 1641+200 mét Quốc Lộ 1A thuộc thôn TT, xã HT, huyện BB với tốc độ khoảng 40km/h phát hiện Lư Thị Ng, sinh 1989 ở thôn TT, xã PT, huyện BB đang điều khiển xe mô tô biển số 86B2-342.35 do Huỳnh Vi Nh đứng tên trong giấy chứng nhận xe mô tô chạy trên làn đường mô tô – ô tô, chạy đúng phần đường hướng Phan Rang đi Phan Thiết, Nh điều khiển xe sang phải theo chiều Nh chạy đến làn đường xe mô tô – ô tô thì xe Ng cũng vừa chạy đến, xe Nh tung vào tay lái bên trái của xe Ng gây ra tai nạn làm 02 xe mô tô ngã xuống đường, Nh bị thương chuyển cấp cứu, Ng chết, 02 xe mô tô hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 07/10/2018, xác định: Hiện trường không còn nguyên vẹn do cấp cứu người bị thương;

- Đoạn đường xảy ra tai nạn Quốc lộ 1A, thuộc thôn TT, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách bê tông chia đường thành hai phần đường xe chạy riêng biệt ngược chiều nhau. Chọn hướng Phan Rang đi Phan Thiết làm chiều khám nghiệm. Phần đường phải rộng 09m được chia làm 03 làn đường. Chọn mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm làm chuẩn; chọn cột điện số 478PR làm điểm mốc.

+ Xe mô tô 86B2-442.23 để lại trên mặt đường một vết cày không liên tục có chiều dài 02m40 rộng 01cm, có chiều hướng Phan Thiết – Phan Rang và hơi xiên vào dải phân cách bê tông. Đầu vết cày (01) đo vào mép đường phải và đo đến điểm mốc có khoảng cách 05m60 và 11m80. Điểm cuối vết cày nằm dưới cần để chân trước bên phải. Đo điểm cuối vết cày vào mép đường phải có khoảng cách 06m50.

+ Xe mô tô 86B2-442.23 sau tai nạn ngã nằm nghiêng sang phải, đầu xe hướng vào lề đường phải. Đo tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau vào mép đường phải có khoảng cách 06m13 và 07m35.

+ Trên làn đường xe ô tô để lại một vết máu (02) không rõ hình có kích thước (35 x 09)cm. Đo tâm vết máu vào mép đường phải và đo đến vị trí số (01) có khoảng cách 07m65 và 02m80.

+ Xe mô tô 86B2-342.35 để lại trên mặt đường một vết cày không liên tục có chiều dài 01m28, rộng 1,5cm có chiều hướng Phan Rang – Phan Thiết. Đo đầu vết cày (03) vào mép đường phải và đo đến vị trí số (01) có khoảng cách 04m30 và 02m80. Điểm cuối vết cày nằm dưới cần để chân trước bên trái xe mô tô 86B2-342.35. Đo điểm cuối vết cày vào mép đường phải có khoảng cách 04m47.

+ Xe mô tô 86B2-342.35 sau tai nạn ngã nằm nghiêng sang trái, đầu xe hướng về Phan Thiết và hơi xiên vào lề đường phải. Đo tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau vào mép đường phải có khoảng cách 03m70 và 04m55.

+ Trên mặt đường để lại một vùng mảnh vỡ xe mô tô có kích thước (06m70 x 04m00). Đo tâm vùng mảnh vỡ vào mép đường phải và đo đến vị trí số (03) có khoảng cách 05m65 và 02m85.

* Khám phương tiện: - Xe mô tô biển số 86B2-442.23: Nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen-xanh, dung tích 110 cm³.

- Bể bung rời hệ thống đèn chiếu sáng, xi nhan trái, phải trước đầu xe; Gãy rời cần sắt bắt gương chiếu hậu trước bên trái; Bể rời ốp chụp tay cầm lái bên trái, bung rời chụp cao su tay cầm lái bên trái; Bể gãy hệ thống ốp nhựa trước đầu xe; Đầu cần sắt cần để chân trước bên phải có vùng chà xước kim loại dạng hình tròn kích thước (02 x 02)cm; Chụp cao su bị rách khuyết kích thước (03 x 03)cm; Mặt ngoài dưới ốp nhựa bảo vệ bộ xe có vết chà xước nhựa kích thước (08 x 04)cm; Cần đạp số trước bên trái cong lệch hướng trước về sau áp sát vào cần để chân trước bên trái; Cần để chân trước bên trái cong lệch hướng trước về sau; Gãy rời bửng chắn gió trước bên trái; Mặt ngoài chụp lốc máy bên trái có bám dính mặt màu đen kích thước (08 x 03)cm; 2/3 giữa ốp nhựa thân xe bên trái có bám dính mặt màu trắng - đen kích thước (30 x 01) cm.

- Xe mô tô biển số 86B2-342.35: Nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng - đen, dung tích 110 cm³.

- Gãy rời cốt bắt tay lái; Bung rời toàn bộ hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, đèn xi nhan trái, phải đầu xe; Bể gãy phức tạp ốp nhựa trên trước đầu xe; Bung rời gương chiếu hậu bên trái; Bể gãy 1/3 trên trước bửng chắn gió trước bên trái; Phần mặt ngoài bị bong tróc nền sơn, 1/3 dưới bám dính mặt màu đen chiều hướng trước về sau, kích thước (07 x 04)cm; Mặt ngoài bên phải ốp nhựa bảo vệ phuộc bên phải bám dính vùng mặt màu đen kích thước (11 x 05)cm; chắn bùn bánh trước gãy rời 1/2; Bánh xe trước quay ngược 1 góc 180 độ; Cần để chân trước bên trái cong lệch hướng trước về sau; Đầu cần sắt có vùng chà khuyết kim loại kích thước (01 x 0,3)cm. Đệm cao su bị rách khuyết phần đầu.

Theo bản kết luận giám định pháp y tử thi số 911/PY-PC09 ngày 22/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Lư Thị Ng.

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương vết thương vùng từ hố chậu phải đến hố chậu trái, vùng mu sinh dục, hai tay và chân trái; Gãy hở khung chậu, đường gãy phức tạp; Gãy kín đầu dưới xương cánh tay trái. Gãy kín xương cổ tay trái; Gãy kín 1/3 dưới xương đùi trái.

2. Nguyên nhân chết: Lư Thị Ng chết do choáng đa chấn thương không hồi phục.

Quá trình điều tra Lê Văn Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện và nhân chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Lư Thị D (mẹ của Lư Thị Ng) là người đại diện hợp pháp cho nạn nhân đã tổ chức mai táng và các chi phí khác với số tiền 60.000.000 đồng, bà D yêu cầu bồi thường. Lê Văn Nh đã tác động gia đình bồi thường số tiền 40.000.000 đồng, số tiền còn lại Nh thỏa thuận với bà D khi nào có sẽ bồi thường, bà D đồng ý và làm đơn bãi nại cho Nh và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của Ng.

Về tang, vật chứng của vụ án: Xe mô tô biển số 86B2-442.23 do Lê Văn Nh đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và xe mô tô 86B2-342.35 do Huỳnh Vi Nh đứng tên trong giấy chứng nhận xe mô tô; Nh có đơn xin nhận xe và không yêu cầu bồi thường tiền sửa chữa xe bị hư hỏng. Cơ quan điều tra đã giao trả lại xe mô tô nói trên cho Nh và Nhân.

Hành vi nêu trên của Lê Văn Nh đã vi phạm vào Khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Tại Khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại Khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 9. Quy tắc chung:

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Hành vi của Lê Văn Nh vi phạm luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết 01 người là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, trật tự an toàn xã hội vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Lê Văn Nh điều khiển xe mô tô biển số 86B2-442.23, có dung tích 110 cm³, không có giấy phép lái xe theo quy định, chạy không đúng phần đường chạy và gây ra tai nạn giao thông, làm chết một người là trường hợp phạm tội gây hậu quả nghiêm trọng, nên Nh phải chịu trách nhiệm hình sự nên theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKS-HBB ngày 21/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Lê Văn Nh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn Nh. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Nh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” Đề nghị áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị mức án đối với bị cáo Lê Văn Nh từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000đ trong số tiền 60.000.000đ phía bị hại yêu cầu, số tiền còn lại bị cáo Nh phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ.

Đại diện gia đình người bị hại bà Lư Thị D yêu cầu bồi thường chi phí mai táng các khoản chi phí khác số tiền 60.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, số tiền 10.000.000 đồng còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường.

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Văn Nh không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Lê Văn Nh trình bày: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng hơn 13 giờ 00 ngày 07/10/2018 tại km 1641+200 mét trên đường Quốc lộ 1A thuộc thôn TT, xã HT, huyện BB. Do Lê Văn Nh không có giấy phép lái xe theo quy định, trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 86B2-442.23, có dung tích 110 cm³ chạy sai phần đường hướng Phan Rang đi Phan Thiết (tức ngược chiều) tung vào xe mô tô 86B2-342.35 do Lư Thị Ng điều khiển, chạy đúng phần đường hướng Phan Rang đi Phan Thiết gây ra tai nạn làm Lư Thị Ng chết.

Như vậy, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn Nh đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Lê Văn Nh điều khiển xe mô tô 86B2 – 442.23 chạy sai phần đường, gây ra tai nạn làm chết 01 người đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, gây ra hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Trong vụ án này lỗi xảy ra hoàn toàn là do bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng và tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Để góp phần ổn định trật tự an toàn giao thông đường bộ thiết nghĩ nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội

phạm chung. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Gia đình bị hại có đơn bãi nại. Nên bị cáo Nh được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nh.

[4] Về vật chứng vụ án: Xe mô tô biển số 86B2-442.23 do Lê Văn Nh đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và xe mô tô 86B2-342.35 do Huỳnh Vi Nh đứng tên trong giấy chứng nhận xe mô tô; Nh có đơn xin nhận xe và không yêu cầu bồi thường tiền sửa chữa xe bị hư hỏng. Cơ quan điều tra đã giao trả lại xe mô tô nói trên cho Nh và Nh là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại bà Lư Thị D yêu cầu bồi thường chi phí mai táng các khoản chi phí khác số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo Nh đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, tại phiên tòa đại diện bị hại có yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 10.000.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của bị hại là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Nh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm (phần bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000) đồng theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Nh phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Nh 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn ở tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Văn Nh phải tiếp tục bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho đại diện bị hại là bà Lư Thị D.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng: Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Nh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Nhà tạm giữ công an Bắc Bình;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS huyện BB;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

